TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THIỆU HÓA** **TỈNH THANH HOÁ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 20/2025/HS-ST
Ngày: 19 - 6 - 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THIỆU HÓA, TỈNH THANH HOÁ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Hoàng Văn Đạt.
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Bùi Quốc Huy;
Ông Trần Thanh Tùng.

- Thư ký phiên toà: Bà Phùng Thị Tố Loan - Thư ký Toà án nhân dân huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hoá.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hoá tham gia phiên toà*:** Ông Lê Quang Cường - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 6 năm 2025, tại Tòa án nhân dân huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hoá, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 20/2025/TLST-HS ngày 05 tháng 6 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 23/2025/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 6 năm 2025 đối với bị cáo:

Trần H Th, sinh năm 1967; Số CCCD: 038067008345; Tại: Thị trấn B, Huyện Thiệu Hóa, Thanh Hóa; Nơi cư trú: Khu phố A, Thị trấn B, Huyện Thiệu Hóa, Tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 6/10; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Văn T (Đã chết) và bà Lê Thị V (Đã chết); Vợ: Lê Thị L (Đã chết); Con: 02 con, lớn sinh năm 1990, nhỏ sinh năm 1999; Tiền sự: Không; Tiền án: Không. Tạm giữ, tạm giam: Không. Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú" từ ngày 07/5/2025 đến nay; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại:

- Bà Trần Thị D, sinh năm 1961; Trú tại: Thôn Ph L 2, xã T, huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa. Bà D vắng mặt tại phiên tòa, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

Người có Quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

- Anh Trần Hợp Thái, sinh năm 1999; Trú tại:Khu phố 7, Thị trấn B, Huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa. Vắng mặt tại phiên tòa.

Người làm chứng:

- Ông Lê Văn B1, sinh năm 1960; Trú tại: Thôn Ph L 2, xã T, huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa. Có mặt tại phiên tòa.
- Ông Nguyễn Thanh B2, sinh năm 1963; Trú tại: Thôn Ph L 1, xã T, huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa. Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 40 phút ngày 25/01/2025, Trần H Th, sinh năm 1967 ở khu phố 7, thị trấn Thiệu Hoá, huyện Thiệu Hoá, tỉnh Thanh Hoá không có giấy phép lái xe điều khiển xe mô tô BKS 36B5-175.85 (xe của con trai Trần Hợp Thái, sinh năm 1999 ở khu 7, thị trấn Thiệu Hoá, huyện Thiệu Hoá) di chuyển trên đường tỉnh lộ 506B thuộc địa phận thôn Ph L 2, xã T, huyện Thiệu Hóa theo hướng Đông - Tây (xã T đi xã Thiệu Vũ), do thiếu chú ý quan sát và không đảm bảo khoảng cách an toàn đối với xe đi phía trước dẫn đến mặt trước bên trái ốp nhựa mặt nạ xe mô tô BKS 36B5-175.85 do Trần H Th điều khiển đã đâm va với mặt sau ngoài dưới thanh sau bên phải giá gỗ buộc cố định tại gác-ba-ga xe đạp do bà Trần Thị D, sinh năm 1961 ở thôn Ph L 2, xã T, huyện Thiệu Hoá, tỉnh Thanh Hóa điều khiển đang đi cùng chiều, phía trước. Hậu quả ông Thanh và Bà D bị ngã ra đường bị thương được người dân đưa đi cấp cứu bệnh viện đa khoa tỉnh Thanh Hoá. Bà Trần Thị D bị tổn thương cơ thể 77% (Bảy mươi bảy phần trăm), xe mô tô và xe đạp bị hư hỏng.

Kết quả khám nghiệm hiện trường thể hiện (BL16-18):

Hiện trường nơi xảy ra tai nạn được xác định là đoạn đường Km 5 + 850 đường tỉnh lộ 506B thuộc địa phận thôn Ph L 2, xã T, huyện Thiệu Hoá, tỉnh Thanh Hoá. Phía Đông là hướng đi xã Thiệu Phúc, phía Tây là hướng đi xã Thiệu Vũ, phía Bắc, phía Nam giáp với cánh đồng thuộc địa phận xã T, huyện Thiệu Hoá. Đây là đoạn đường không có vạch kẻ đường, thẳng, phẳng không bị che khuất tầm nhìn, được rải nhựa đen. Trước, sau hiện trường 100m không có biển báo giao thông nào. Chiều rộng lòng đường là 645cm, lề đường phía Bắc rộng 270cm, lề đường phía Nam rộng 110cm.

Đánh số thứ tự theo sự xuất hiện của vị trí nạn nhân, phương tiện, tang vật, dấu vết theo chiều xã Thiệu Phúc đi xã Thiệu Vũ, Thiệu Hoá (Đông sang Tây). Cụ thể: (1) vị trí xe đạp, (2) Vết cà trượt không liên tục kích thước 410cm x 25cm; (3) vị trí xe mô tô BKS 36B5-175.85; (4) Tổ hợp vết máu đọng nhỏ giọt kích thước 14cm x 9cm.

Lấy cột điện có ký hiệu TCVN 58472016 làm mốc chuẩn.

Lấy mép đường bên phải theo hướng đi từ Đông đến Tây làm mép chuẩn.

(1) Xe đạp có đặc điểm xe đổ nghiêng bên phải, đầu xe hướng về hướng Tây Nam, đuôi xe hướng về hướng Đông Bắc, cạnh yên ngồi lái của xe đạp có 01 (một) giá gỗ, tại khung bên phải yên ngồi sau của xe đạp có 01 (một) chiếc dép màu da cam, có 01 (một) vết hằn màu trắng xám trên mặt đường trùng với vị trí trục trước xe đạp và 01 (một) vết hằn màu trắng xám trên mặt đường trùng với vị trí trục sau

xe đạp. Khoảng cách từ trục trước xe đạp đến mép chuẩn về hướng Nam là 555cm; khoảng cách từ trục sau xe đạp đến mép chuẩn về hướng Nam là 465cm, đến mốc chuẩn về hướng Đông Nam một khoảng 2730cm – 1090cm.

(2) Vết cà trượt không liên tục có đặc điểm màu trắng xám, bề mặt vết bám dính các chất màu đen dạng cao su, vết có kích thước 410cm x 25cm. Vết có chiều hướng Đông đi hướng Tây. Khoảng cách từ đầu vết đến trục sau xe đạp (1) là 410cm về hướng Tây Bắc, đến mép chuẩn về hướng Nam là 225cm, cuối vết trùng với giá để chân bên phải xe mô tô (3), khoảng cách từ cuối vết đến mép chuẩn về hướng Nam là 200cm.

(3) Xe mô tô biển số 36B5-175.85 có đặc điểm xe đổ nghiêng bên phải, đầu xe hướng về hướng Đông Nam, đuôi xe hướng về hướng Tây Bắc. Khoảng cách từ trục sau đến mép chuẩn về hướng Nam là 145cm, khoảng cách từ trục trước đến mép chuẩn về hướng Nam là 265cm.

(4) Tổ hợp vết máu có đặc điểm dạng nhỏ giọt, vết có kích thước 14cm x 9cm, tâm vết trùng với mép chuẩn, khoảng cách từ tâm vết đến trục sau xe mô tô (3) về hướng Tây Bắc là 165cm, bên cạnh vết có 01 (một) chiếc mũ bảo hiểm màu đen trắng và 01 (một) kính mắt.

Ngày 25/01/2025, Đội CSGT - TT Công an huyện Thiệu Hóa đã ra quyết định tạm giữ tang vật, phương tiện vi phạm hành chính số 40/BB-TG và số 41/BB-TG về việc tạm giữ xe mô tô BKS 36B5-175.85, nhãn hiệu Honda, loại Wave Alpha, màu trắng đen bạc và xe đạp màu xanh liên quan đến vụ tai nạn. Ngày 12/02/2025, Cơ quan CSĐT Công an huyện Thiệu Hoá đã ra quyết định tạm giữ tài sản, đồ vật, tài liệu đối với những phương tiện trên. Ngày 07/05/2025, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Thanh Hóa đã ra Lệnh nhập kho vật chứng đối với xe mô tô BKS 36B5-175.85.

Ngày 04/02/2025, Cơ quan CSĐT Công an huyện Thiệu Hóa đã ra Quyết định trưng cầu giám định số 72/QĐ-ĐTTH trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa giám định dấu vết cơ học trên phương tiện liên quan trong vụ vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ nói trên. Tại Bản kết luận giám định số 807/KL-KTHS ngày 13 tháng 02 năm 2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hoá, kết luận:

- Va chạm giữa xe mô tô BKS 36B5-175.85 với xe đạp:

+ Điểm va chạm đầu tiên: mặt trước bên trái ốp nhựa mặt nạ xe mô tô BKS 36B5-175.85 với mặt sau ngoài dưới thanh sau bên phải giá gỗ buộc cố định tại gác-ba-ga xe đạp.

+ Tại thời điểm va chạm, xe mô tô BKS 36B5-175.85 ở phía sau bên phải, chuyển động cùng chiều và có vận tốc lớn hơn so với xe đạp.

+ Vị trí va chạm nằm trước đầu vết cà trượt (2), được thể hiện trường biên bản khám nghiệm hiện trường và sơ đồ hiện trường, thuộc bên phải đường theo chiều từ xã Thiệu Phúc đi xã Thiệu Vũ.

+ Không đủ cơ sở xác định tốc độ của hai phương tiện tại thời điểm va chạm.

+ Ngoài va chạm với nhau, không phát hiện thấy dấu vết va chạm giữa xe mô tô BKS 36B5-175.85, xe đạp với người hay phương tiện khác (BL87-88).

Kết quả giám định cồn trong máu:

Ngày 04/02/2025, Cơ quan CSĐT Công an huyện Thiệu Hóa đã ra Quyết định trưng cầu giám định số 62/QĐ-ĐTTH trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa giám định nồng độ cồn trong máu đối với mẫu máu thu của Trần H Th. Tại Bản kết luận giám định số 794/KL-KTHS ngày 13 tháng 02 năm 2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hoá, kết luận: Mẫu máu của Trần H Th, sinh năm 1967 ở khu phố 7, thị trấn Thiệu Hoá, huyện Thiệu Hoá, Thanh Hoá niêm phong gửi giám định không có Ethanol (cồn), (BL123).

Kết quả giám định thương tích bà Trần Thị D:

Ngày 18/03/2025, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Thanh Hoá đã ra Quyết định trưng cầu giám định số 2516/QĐ-VPCQCSĐT trưng cầu Trung tâm pháp y Thanh Hoá giám định tỷ lệ tổn thương cơ thể của bà Trần Thị D. Tại Bản kết luận giám định số 89/KLTTCT-PYTH ngày 15 tháng 04 năm 2025 của Trung tâm pháp y Thanh Hoá kết luận: Căn cứ Thông tư 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ y tế, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Trần Thị D tại thời điểm giám định là: 77% (Bảy mươi bảy phần trăm), (BL114-116).

Qua khảo sát giá, thiệt hại của xe mô tô BKS 36B5-175.85 là 100.000đ (một trăm nghìn đồng) và xe đạp là 50.000đ (năm mươi nghìn đồng), (BL151-153).

Ngày 24/3/2025, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Thanh Hoá đã có công văn số 2197/VPCQCSĐT để xác minh về việc ông Trần H Th có Giấy phép lái xe theo quy định không. Tại công văn số 192/PC08-Đ9 ngày 27/3/2025 của Phòng PC08 - Công an tỉnh Thanh Hoá trả lời: Trần H Th, sinh ngày 10/08/1967 có CCCD: 038067008345, địa chỉ: Thị trấn Thiệu Hoá, Thiệu Hoá, tỉnh Thanh Hoá chưa có dữ liệu trên hệ thống quản lý giấy phép lái xe. Tại Cơ quan điều tra, Trần Hợp Thành khai báo chưa có Giấy phép lái xe theo quy định.

Về bồi thường dân dự: Trần H Th đã thoả thuận dân sự một lần với bà Trần Thị D, theo đó ông Thanh đã bồi thường cho bà Trần Thị D số tiền là 90.000.000đ (Chín mươi triệu đồng), Bà D đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đối với hư hỏng của các phương tiện liên quan trong vụ tai nạn, hai bên tự sữa chữa, khắc phục, không có yêu cầu đề nghị gì.

Ngày 07/05/2025, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Thanh Hóa đã ra Quyết định xử lý tài sản, đồ vật, tài liệu số 6219/QĐ-VPCQCSĐT đối với xe đạp liên quan bằng hình thức trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp. Ngày 07/05/2025, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Thanh Hóa đã ra Lệnh nhập kho vật chứng đối với xe mô tô BKS 36B5-175.85, đến ngày 27/5/2025 ra quyết định xử lý vật chứng bàn giao xe mô tô BKS 36B5-175.85 cho phòng cảnh sát giao thông Công an tỉnh Thanh Hóa để xử lý hành chính đối với Trần Hợp Thái.

Tại bản cáo trạng số 20/CT-VKS - TH ngày 04/6/2025, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hoá đã truy tố Trần H Th về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015. Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thiệu Hóa giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị áp dụng: Điểm a khoản 2 điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015; Đề nghị tuyên bố bị cáo Trần H Th phạm tội" Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ", đề nghị xử phạt Trần H Th 03 năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 60 tháng; Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến gì về quyết định truy tố, không tranh luận gì với bản luận tội của Viện kiểm sát về tội danh hình phạt và các vấn đề khác; Khi nói lời nói sau cùng bị cáo, nhận thức được vi phạm, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo mức thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện Kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố, đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục, quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi, căn cứ buộc tội bị cáo: Căn cứ lời khai bị cáo Trần H Th đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi vi phạm của mình đúng như cáo trạng Viện kiểm sát truy tố. Đối chiếu lời khai nhận của bị cáo với lời khai người làm chứng, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, kết luận giám định thương tích, sơ đồ hiện trường nơi sảy ra vụ án và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án là phù hợp; Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 19 giờ 40 phút ngày 25/01/2025, Trần H Th, sinh năm 1967 ở khu phố 7, thị trấn Thiệu Hoá, huyện Thiệu Hoá, tỉnh Thanh Hoá (không có giấy phép lái xe) điều khiển xe mô tô BKS

36B5-175.85 di chuyển trên đường tỉnh lộ 506B thuộc địa phận thôn Ph L 2, xã T, huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa, theo hướng xã T đi xã Thiệu Vũ. Do không chú ý quan sát, không đảm bảo khoảng cách an toàn với xe phía trước dẫn đến mặt trước bên trái ốp nhựa mặt nạ xe mô tô BKS 36B5-175.85 do bị cáo Th điều khiển đã đâm va với mặt sau ngoài dưới thanh sau bên phải giá gỗ buộc cố định tại gác-ba-ga xe đạp do bà Trần Thị D đi cùng chiều gây tai nạn. Hậu quả Bà Trần Thị D bị tổn hại 77% (bảy mươi bảy) phần trăm sức khoẻ. Hành vi nêu trên của Trần H Th đã vi phạm Khoản 1, Điều 9 Luật trật tự, an toàn giao thông đường bộ năm 2024 *"Điều khiển xe cơ giới tham gia giao thông đường bộ không có giấy phép lái xe theo quy định của pháp luật"* và Khoản 1, Điều 12 *"Người lái xe, người điều khiển xe mô tô chuyên dùng phải chấp hành quy định về tốc độ, khoảng cách an toàn tối thiểu với xe phía trước cùng làn đường hoặc phần đường*". Nên Trần H Th phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm a, khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự.

"Điều 260. Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ:

1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a) Làm chết người;

...

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 10 năm:

a) Không có giấy phép lái xe theo quy định;

b) ……

5. Người phạm tội còn có thể bị cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm."

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thiệu Hóa truy tố bị cáo về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan sai cho bị cáo.

[3]. Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi của bị cáo: Tính chất của vụ án là nghiêm trọng, bị cáo điều khiển phương tiện giao thông nhưng không tuân thủ quy tắc khi tham gia giao thông, không có giấy phép lái xe theo quy định, không làm chủ tốc độ, không chú ý quan sát, không đảm bảo khoảng cách tối thiểu với xe đi cùng chiều cùng làn đường dẫn đến hậu quả làm, bà Trần Thị D bị thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 77% *(Bảy mươi bảy phần trăm),* mặc dù hậu quả sảy ra bị cáo không mong muốn nhưng lỗi chính thuộc về bị cáo. Hành vi của bị cáo gây dư luận xấu trong quần chúng nhân dân, ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự, an toàn khi tham gia giao thông, xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe

của người khác; Hành vi đó phải được xử lý để cải tạo, giáo dục bị cáo, đồng thời răn đe phòng ngừa chung.

[4]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và quyết định hình phạt: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai, ăn năn hối cải, bồi thường thiệt hại khắc phục hậu quả quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo có tham gia thanh niên xung phong khắc phục hậu quả chiến tranh tại Đắk Lắc, gia đình và người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự. Bị cáo lần đầu phạm tội, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nếu để bị cáo ở ngoài xã hội cũng không ảnh hưởng đến cuộc đấu tranh phòng, chống tội phạm và cũng là để thể hiện chính sách khoan hồng và nhân đạo của Nhà nước; Nên áp dụng hình phạt tù cho hưởng án treo như đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa đề nghị là phù hợp;

[5]. Về trách nhiệm dân sự: Giữa bị cáo và gia đình người bị hại đã thỏa thuận đền bù thiệt hại, tổn thất một lần với số tiền 90.000.000đ (Chín mươi triệu đồng), đây là sự tự nguyện thỏa thuận giữa các bên về vấn đề bồi thường, nên ghi nhận; Các thiệt hại hư hỏng hai bên tự nguyện sửa chữa, không yêu cầu gì thêm, nên ghi nhận sự thỏa thuận của các bên.

[6]. Về xử lý vật chứng: Các vật chứng quá trình điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp đúng quy định. Còn lại vật chứng đối với xe mô tô BKS 36B5-175.85, đến ngày 27/5/2025 ra Quyết định xử lý vật chứng bàn giao xe mô tô BKS 36B5-175.85 cho phòng cảnh sát giao thông Công an tỉnh Thanh Hóa để xử lý hành chính đối với Trần Hợp Thái là phù hợp.

[7]. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật,

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ: Điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b và s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015;

Tuyên bố: Bị cáo Trần H Th phạm tội *"Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"*.

Xử phạt: 36*(Ba mươi sáu)* tháng tù cho hưởng án treo thời gian thử thách 60 *(Sáu mươi)* tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trong thời gian thử thách giao bị cáo cho Uỷ ban nhân dân Thị trấn B, tỉnh Thanh Hóa giáo dục; Công an Thị trấn B giám sát, lập hồ sơ báo cáo Cơ quan thi hành án hình sự Công an cấp tỉnh khi phát hiện người thi hành án tại cộng đồng có vi phạm pháp luật.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại điều 92 Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ Luật tố tụng hình sự; Điều 6, Điều 21, khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị cáo Trần H Th phải chịu 200.000đ*(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Người bị hại có quyền kháng cáo bản án, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần liên quan trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án, hoặc bản án được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND huyện Thiệu Hóa;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- Công an tỉnh Thanh Hóa;
- Bị cáo; Đại diện HP của bị hại.
- Người có QLNVLQ;
- Chi cục THADS huyện Thiệu Hóa;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)

Hoàng Văn Đạt

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Quốc Huy **Trần Thanh Tùng** **Hoàng Văn Đạt**